

DANH SÁCH THÍ SINH
Năm học 2026-2027. Học kỳ 1

Môn thi: **Kiến trúc máy tính**

Hình thức thi: Trắc nghiệm

Thời gian làm bài: 45 (phút)

Tổng số thí sinh: 563

STT	SBD	Mã HVSV	Họ đệm	Tên	TP1	TP2	ĐQT	Lần thi	Ngày thi	Ca thi	Phòng	Ghi chú
1	545	CT090101	Bùi Phúc	An	8	9	8,3	1	13/10/2026	9h30	202-TA1	
2	278	AT210301	Chu Văn Trường	An	7	9	7,6	1	13/10/2026	8h30	102-TA1	
3	157	DT080201	Đỗ Quốc	An	8,5	10	9	1	13/10/2026	7h30	201-TA1	
4	100	CT090301	Hoàng Lê Bảo	An	8	9	8,3	1	13/10/2026	7h30	102-TA1	
5	601	AT210501	Lê Thành	An	7	8	7,3	1	13/10/2026	9h30	203-TA1	
6	456	DT080101	Lưu Nguyễn Bình	An	8	10	8,6	1	13/10/2026	9h30	102-TA1	
7	101	AT210101	Nguyễn Đức	An	7,5	10	8,3	1	13/10/2026	7h30	102-TA1	
8	158	AT210201	Nguyễn Trường	An	9,7	8	9,2	1	13/10/2026	7h30	201-TA1	
9	602	CT090201	Tăng Hải	An	7	10	7,9	1	13/10/2026	9h30	203-TA1	
10	367	CT090202	Trịnh Quang	An	9,2	10	9,4	1	13/10/2026	8h30	202-TA1	
11	189	AT210401	Vũ Văn	An	8,5	10	9	1	13/10/2026	7h30	202-TA1	
12	102	CT090204	An Quốc	Anh	6,5	10	7,6	1	13/10/2026	7h30	102-TA1	
13		DT080302	Bùi Tuấn	Anh	8,5	10	9	1				Nợ HP
14	279	AT210104	Đàm Duy	Anh	8,5	10	9	1	13/10/2026	8h30	102-TA1	
15	190	AT210404	Đinh Tuấn	Anh	9	10	9,3	1	13/10/2026	7h30	202-TA1	
16	424	CT090205	Đoàn Đức	Anh	6,6	10	7,6	1	13/10/2026	8h30	203-TA1	
17	514	DT080303	Đỗ Hoàng	Anh	5,7	10	7	1	13/10/2026	9h30	201-TA1	
18	335	DT080102	Đỗ Việt	Anh	7,5	10	8,3	1	13/10/2026	8h30	201-TA1	
19	513	AT210202	Hà Ngọc	Anh	8,5	9	8,7	1	13/10/2026	9h30	201-TA1	
20	159	CT090104	Hoàng Phương	Anh	8,5	10	9	1	13/10/2026	7h30	201-TA1	
21	425	CT090105	Hoàng Tuấn	Anh	9,1	10	9,4	1	13/10/2026	8h30	203-TA1	
22	546	AT210405	Lê Đức	Anh	6,9	10	7,8	1	13/10/2026	9h30	202-TA1	
23	457	AT210504	Lê Đức	Anh	7,5	10	8,3	1	13/10/2026	9h30	102-TA1	
24	191	CT090302	Lê Hoàng	Anh	8	9	8,3	1	13/10/2026	7h30	202-TA1	
25	103	CT090106	Lê Nhật	Anh	9,5	10	9,7	1	13/10/2026	7h30	102-TA1	
26		CT090102	Lê Thế	Anh	8,8	10	9,2	1				Nợ HP
27	246	AT210502	Lê Viết Phương	Anh	8,5	10	9	1	13/10/2026	7h30	203-TA1	
28	547	CT090304	Ngô Duy	Anh	8,5	9	8,7	1	13/10/2026	9h30	202-TA1	
29	104	AT210102	Ngô Thân Ngọc	Anh	7,5	10	8,3	1	13/10/2026	7h30	102-TA1	
30	368	AT210205	Nguyễn Đức	Anh	8,5	10	9	1	13/10/2026	8h30	202-TA1	
31	280	CT090203	Nguyễn Đức	Anh	8	10	8,6	1	13/10/2026	8h30	102-TA1	
32	192	AT210203	Nguyễn Thế	Anh	8	8	8	1	13/10/2026	7h30	202-TA1	
33		AT210302	Phạm Hải	Anh	8,5	10	9	1				Nợ HP
34	336	CT090103	Phạm Thế	Anh	8,5	10	9	1	13/10/2026	8h30	201-TA1	
35	548	DT080202	Phạm Thị Nguyệt	Anh	9	10	9,3	1	13/10/2026	9h30	202-TA1	
36	105	CT090303	Phạm Thị Quỳnh	Anh	9	10	9,3	1	13/10/2026	7h30	102-TA1	
37	369	AT210402	Phùng Nhật	Anh	8,6	10	9	1	13/10/2026	8h30	202-TA1	
38	370	CT090305	Thái Việt	Anh	8,5	10	9	1	13/10/2026	8h30	202-TA1	
39	371	AT210304	Tô Duy	Anh	8	10	8,6	1	13/10/2026	8h30	202-TA1	
40	281	AT210103	Trần Bá	Anh	8,5	10	9	1	13/10/2026	8h30	102-TA1	
41	160	AT210204	Trần Hoàng	Anh	7,5	9	8	1	13/10/2026	7h30	201-TA1	
42		AT210503	Trịnh Quang Tuấn	Anh	7,5	7	7,4	1				Nợ HP
43	372	AT210403	Trương Quốc	Anh	8	10	8,6	1	13/10/2026	8h30	202-TA1	
44	549	AT210305	Võ Tuấn	Anh	8,5	10	9	1	13/10/2026	9h30	202-TA1	
45	603	DT080301	Vũ Quốc	Anh	6,5	8	7	1	13/10/2026	9h30	203-TA1	
46	282	AT210505	Bùi Xuân	Ba	7,9	9	8,2	1	13/10/2026	8h30	102-TA1	
47	550	DT080203	Lê Gia	Bách	7,5	8	7,7	1	13/10/2026	9h30	202-TA1	
48	551	DT080304	Nguyễn Ngọc	Bách	7	7	7	1	13/10/2026	9h30	202-TA1	
49	161	DT080104	Tô Hoàng	Bách	7,5	10	8,3	1	13/10/2026	7h30	201-TA1	
50	162	AT210306	Đỗ Quốc	Bảo	8,5	10	9	1	13/10/2026	7h30	201-TA1	
51	283	AT210207	Lục Tuấn	Bảo	8,5	10	9	1	13/10/2026	8h30	102-TA1	
52	426	DT080105	Nguyễn Trọng Quân	Bảo	7,5	10	8,3	1	13/10/2026	8h30	203-TA1	
53	427	CT090107	Phạm Nguyễn Quốc	Bảo	9	8	8,7	1	13/10/2026	8h30	203-TA1	
54	428	AT210206	Hà Xuân	Bắc	7,5	10	8,3	1	13/10/2026	8h30	203-TA1	
55	552	DT080103	Phạm Văn	Bắc	7,5	10	8,3	1	13/10/2026	9h30	202-TA1	
56	604	AT210105	Trần Phương	Bắc	7,8	10	8,5	1	13/10/2026	9h30	203-TA1	
57	163	AT210307	Dương Đức	Bình	7,5	8	7,7	1	13/10/2026	7h30	201-TA1	

STT	SBD	Mã HVSV	Họ đệm	Tên	TP1	TP2	ĐQT	Lần thi	Ngày thi	Ca thi	Phòng	Ghi chú
58	458	DT080106	Lê Tiến	Bình	5,5	8	6,3	1	13/10/2026	9h30	102-TA1	
59	247	AT210406	Nguyễn Đức	Bình	7,5	10	8,3	1	13/10/2026	7h30	203-TA1	
60	373	DT080204	Trịnh Thanh	Bình	8,2	10	8,7	1	13/10/2026	8h30	202-TA1	
61	374	DT080205	Cao Sơn	Cánh	6,8	10	7,8	1	13/10/2026	8h30	202-TA1	
62		DT080305	Hoàng Mạnh	Chiến	N100	N100	N100	1				Cấm thi; Nợ HP
63	459	AT210506	Kiều Minh	Chiến	8,5	10	9	1	13/10/2026	9h30	102-TA1	
64	248	AT210507	Nguyễn Khắc	Chiến	7,5	10	8,3	1	13/10/2026	7h30	203-TA1	
65	553	DT080206	Nguyễn Ngọc	Chiến	8,8	10	9,2	1	13/10/2026	9h30	202-TA1	
66	460	AT210106	Nguyễn Trung	Chiến	8,6	7	8,1	1	13/10/2026	9h30	102-TA1	
67	554	CT090206	Trần Ngọc	Chiều	4,6	10	6,2	1	13/10/2026	9h30	202-TA1	
68	193	DT080306	Đinh Đức	Chính	5,9	9	6,8	1	13/10/2026	7h30	202-TA1	
69	375	CT090207	Vũ Đức	Chính	7,7	10	8,4	1	13/10/2026	8h30	202-TA1	
70		CT090306	Vũ Quang	Chinh	8	9	8,3	1				Nợ HP
71	515	DT080307	Đinh Thành	Chung	8,2	10	8,7	1	13/10/2026	9h30	201-TA1	
72	249	DT080308	Đặng Nguyên	Chương	8,5	10	9	1	13/10/2026	7h30	203-TA1	
73	164	CT090108	Hoàng Minh	Công	9,5	9	9,4	1	13/10/2026	7h30	201-TA1	
74	337	CT090307	Nguyễn Doãn Thành	Công	8,5	10	9	1	13/10/2026	8h30	201-TA1	
75	250	CT090208	Hoàng Mạnh	Cường	8,5	10	9	1	13/10/2026	7h30	203-TA1	
76	194	DT080207	Lê Việt	Cường	7,2	10	8	1	13/10/2026	7h30	202-TA1	
77	376	CT090109	Lò Mạnh	Cường	8,5	9	8,7	1	13/10/2026	8h30	202-TA1	
78	461	DT080108	Nguyễn Mạnh	Cường	7,5	10	8,3	1	13/10/2026	9h30	102-TA1	
79	165	AT210108	Phạm Ngọc	Cường	7,3	10	8,1	1	13/10/2026	7h30	201-TA1	
80	605	DT080309	Trần Quốc	Cường	9	10	9,3	1	13/10/2026	9h30	203-TA1	
81	462	AT210107	Vũ Mạnh	Cường	6,4	10	7,5	1	13/10/2026	9h30	102-TA1	
82	377	AT210508	Trần Phúc	Diện	8	9	8,3	1	13/10/2026	8h30	202-TA1	
83		AT210509	Đoàn Kim Ngọc	Diệp	7,5	8	7,7	1				Nợ HP
84	195	AT210114	Dương Mạnh	Dũng	7,5	9	8	1	13/10/2026	7h30	202-TA1	
85	166	CT090308	Đặng Thùy	Dung	8,5	10	9	1	13/10/2026	7h30	201-TA1	
86	251	CT090315	Đỗ Mạnh Hùng	Dũng	7,5	10	8,3	1	13/10/2026	7h30	203-TA1	
87	516	AT210314	Lê Tiến	Dũng	8,2	10	8,7	1	13/10/2026	9h30	201-TA1	
88	517	DT080214	Mai Trí	Dũng	8,5	7	8,1	1	13/10/2026	9h30	201-TA1	
89	284	CT090314	Ngô Văn	Dũng	8,5	10	9	1	13/10/2026	8h30	102-TA1	
90		AT210313	Nguyễn Duy Anh	Dũng	N25	N25	N25	1				Cấm thi
91	463	AT210413	Nguyễn Mạnh	Dũng	7,8	8	7,9	1	13/10/2026	9h30	102-TA1	
92	196	AT210513	Nguyễn Tiến	Dũng	8	9	8,3	1	13/10/2026	7h30	202-TA1	
93	378	AT210214	Nguyễn Việt	Dũng	7,5	10	8,3	1	13/10/2026	8h30	202-TA1	
94	555	AT210414	Phạm Quang	Dũng	7,2	9	7,7	1	13/10/2026	9h30	202-TA1	
95	106	AT210514	Phạm Văn	Dũng	6,7	9	7,4	1	13/10/2026	7h30	102-TA1	
96	518	CT090116	Phạm Vũ	Dũng	7,1	10	8	1	13/10/2026	9h30	201-TA1	
97	464	DT080110	Trần Hoàng	Dũng	7	7,5	7,2	1	13/10/2026	9h30	102-TA1	
98	606	CT090214	Trần Thị Vân	Dung	7,5	9	8	1	13/10/2026	9h30	203-TA1	
99	285	DT080213	Trương Anh	Dũng	8,5	10	9	1	13/10/2026	8h30	102-TA1	
100	338	AT210318	Dương Quang	Duy	7,5	10	8,3	1	13/10/2026	8h30	201-TA1	
101	607	AT210416	Đào Hải	Duy	9,3	10	9,5	1	13/10/2026	9h30	203-TA1	
102	107	AT210316	Đặng Khánh	Duy	6	10	7,2	1	13/10/2026	7h30	102-TA1	
103	556	AT210415	Đặng Thanh	Duy	9,4	10	9,6	1	13/10/2026	9h30	202-TA1	
104	167	CT090216	Hoàng	Duy	7,4	10	8,2	1	13/10/2026	7h30	201-TA1	
105	108	AT210317	Lê Nhật	Duy	8,5	10	9	1	13/10/2026	7h30	102-TA1	
106	339	AT210515	Nguyễn Đạo Khánh	Duy	8,5	10	9	1	13/10/2026	8h30	201-TA1	
107	340	DT080317	Nguyễn Huy Quang	Duy	8,5	10	9	1	13/10/2026	8h30	201-TA1	
108	465	AT210116	Nguyễn Nhật	Duy	7,5	10	8,3	1	13/10/2026	9h30	102-TA1	
109	286	AT210217	Nguyễn Nhật	Duy	5,8	9	6,8	1	13/10/2026	8h30	102-TA1	
110	341	CT090316	Phạm Đức	Duy	8,5	10	9	1	13/10/2026	8h30	201-TA1	
111	429	DT080114	Phạm Tiến	Duy	7	7	7	1	13/10/2026	8h30	203-TA1	
112	287	DT080216	Phạm Xuân	Duy	7,7	10	8,4	1	13/10/2026	8h30	102-TA1	
113	168	AT210516	Tạ Đình Hoàng	Duy	6,3	9	7,1	1	13/10/2026	7h30	201-TA1	
114	466	DT080113	Trần Nhật	Duy	7,5	9	8	1	13/10/2026	9h30	102-TA1	
115	252	AT210117	Vô Văn	Duy	7,5	10	8,3	1	13/10/2026	7h30	203-TA1	
116	379	DT080315	Đinh Tùng	Dương	8	10	8,6	1	13/10/2026	8h30	202-TA1	
117	519	CT090117	Hoàng Văn	Dương	8,5	10	9	1	13/10/2026	9h30	201-TA1	
118	380	DT080111	Nguyễn Đăng	Dương	9	10	9,3	1	13/10/2026	8h30	202-TA1	
119	381	AT210115	Nguyễn Thái	Dương	8,9	10	9,2	1	13/10/2026	8h30	202-TA1	
120	467	AT210215	Nguyễn Trần Đăng	Dương	8,7	8	8,5	1	13/10/2026	9h30	102-TA1	
121	382	DT080112	Nguyễn Tùng	Dương	7,5	9	8	1	13/10/2026	8h30	202-TA1	
122		CT090215	Nguyễn Xuân	Dương	TKD	TKD	TKD	1				Cấm thi
123	288	AT210216	Phạm Đăng	Dương	8,5	10	9	1	13/10/2026	8h30	102-TA1	
124	197	DT080215	Phan Ngọc	Dương	7,2	10	8	1	13/10/2026	7h30	202-TA1	

STT	SBD	Mã HVSV	Họ đệm	Tên	TP1	TP2	ĐQT	Lần thi	Ngày thi	Ca thi	Phòng	Ghi chú
125	109	AT210315	Trần Nhật	Dương	7,5	9	8	1	13/10/2026	7h30	102-TA1	
126	383	DT080316	Trần Thái	Dương	8,5	10	9	1	13/10/2026	8h30	202-TA1	
127	289	AT210208	Tạ Liên	Đài	8,5	10	9	1	13/10/2026	8h30	102-TA1	
128	342	DT080208	Trần Đức	Đại	8	10	8,6	1	13/10/2026	8h30	201-TA1	
129		AT210209	Trần Hữu	Đại	8,4	10	8,9	1				Nợ HP
130	198	DT080210	Bùi Tiến	Đạt	8	9	8,3	1	13/10/2026	7h30	202-TA1	
131		CT090210	Đặng Lê Quang	Đạt	N25	N25	N25	1				Cấm thi; Nợ HP
132	199	CT090111	Đỗ Như	Đạt	8,5	10	9	1	13/10/2026	7h30	202-TA1	
133	384	DT080211	Đỗ Tiến	Đạt	8,5	10	9	1	13/10/2026	8h30	202-TA1	
134	468	AT210408	Lăng Thành	Đạt	7	10	7,9	1	13/10/2026	9h30	102-TA1	
135	557	CT090112	Lê Xuân	Đạt	8,5	9	8,7	1	13/10/2026	9h30	202-TA1	
136	169	AT210310	Nguyễn Việt	Đạt	7	10	7,9	1	13/10/2026	7h30	201-TA1	
137	170	AT210309	Nông Đức	Đạt	8,3	10	8,8	1	13/10/2026	7h30	201-TA1	
138	171	AT210410	Phạm Tuấn	Đạt	7,5	9	8	1	13/10/2026	7h30	201-TA1	
139	200	DT080109	Phạm Văn	Đạt	8,7	10	9,1	1	13/10/2026	7h30	202-TA1	
140	110	CT090211	Trần Tiến	Đạt	5,5	8	6,3	1	13/10/2026	7h30	102-TA1	
141	343	CT090311	Trịnh Đức	Đạt	8,4	10	8,9	1	13/10/2026	8h30	201-TA1	
142	469	DT080310	Trịnh Phát	Đạt	8	10	8,6	1	13/10/2026	9h30	102-TA1	
143	253	AT210409	Vũ Mạch Tuấn	Đạt	6,5	8	7	1	13/10/2026	7h30	203-TA1	
144	111	AT210308	Lê Hải	Đăng	8	10	8,6	1	13/10/2026	7h30	102-TA1	
145		AT210210	Nguyễn Hải	Đăng	N25	N25	N25	1				Cấm thi
146	385	CT090310	Trần Hải	Đăng	8,5	10	9	1	13/10/2026	8h30	202-TA1	
147		CT090209	Triệu Hải	Đăng	8,9	9	8,9	1				Nợ HP
148	112	DT080209	Vũ Minh	Đăng	8,5	9	8,7	1	13/10/2026	7h30	102-TA1	
149	608	CT090309	Vũ Trần Hải	Đăng	7	10	7,9	1	13/10/2026	9h30	203-TA1	
150	386	CT090113	Nguyễn Bá	Đoàn	9	10	9,3	1	13/10/2026	8h30	202-TA1	
151	470	AT210510	Nông Tuấn	Đoàn	8,5	10	9	1	13/10/2026	9h30	102-TA1	
152	609	DT080311	Trần Đăng	Đoàn	8,5	10	9	1	13/10/2026	9h30	203-TA1	
153	344	AT210211	Bùi Anh	Đồng	9,5	10	9,7	1	13/10/2026	8h30	201-TA1	
154	254	AT210109	Nguyễn Phương	Đồng	7,8	10	8,5	1	13/10/2026	7h30	203-TA1	
155	345	CT090313	Bùi Minh	Đức	8	9	8,3	1	13/10/2026	8h30	201-TA1	
156	201	CT090115	Đặng Minh	Đức	9,5	10	9,7	1	13/10/2026	7h30	202-TA1	
157	558	AT210113	Lê Huy	Đức	7,5	10	8,3	1	13/10/2026	9h30	202-TA1	
158	559	AT210511	Lê Minh	Đức	8,1	10	8,7	1	13/10/2026	9h30	202-TA1	
159	113	AT210411	Lê Thành	Đức	8,5	9	8,7	1	13/10/2026	7h30	102-TA1	
160	471	DT080314	Ngô Minh	Đức	7	8	7,3	1	13/10/2026	9h30	102-TA1	
161	560	CT090212	Nguyễn Bá	Đức	7,2	10	8	1	13/10/2026	9h30	202-TA1	
162	202	DT080212	Nguyễn Duy	Đức	6,5	10	7,6	1	13/10/2026	7h30	202-TA1	
163	203	CT090213	Nguyễn Đình	Đức	7	10	7,9	1	13/10/2026	7h30	202-TA1	
164	346	AT210212	Nguyễn Hữu	Đức	8,5	10	9	1	13/10/2026	8h30	201-TA1	
165	290	AT210311	Nguyễn Minh	Đức	6,8	10	7,8	1	13/10/2026	8h30	102-TA1	
166	204	AT210312	Nguyễn Minh	Đức	8,5	10	9	1	13/10/2026	7h30	202-TA1	
167	430	AT210412	Nguyễn Minh	Đức	8,5	10	9	1	13/10/2026	8h30	203-TA1	
168	114	AT210111	Nguyễn Tấn	Đức	4,2	10	5,9	1	13/10/2026	7h30	102-TA1	
169	520	CT090114	Phạm Minh	Đức	8,5	10	9	1	13/10/2026	9h30	201-TA1	
170	347	AT210512	Phan Văn	Đức	7,5	9	8	1	13/10/2026	8h30	201-TA1	
171	431	AT210112	Trần Tiến	Đức	7,5	9	8	1	13/10/2026	8h30	203-TA1	
172	472	AT210110	Vũ Anh	Đức	8	10	8,6	1	13/10/2026	9h30	102-TA1	
173	432	CT090317	Đoàn Trường	Giang	7,5	9	8	1	13/10/2026	8h30	203-TA1	
174	172	AT210418	Nguyễn Công	Giang	8,4	10	8,9	1	13/10/2026	7h30	201-TA1	
175	433	AT210517	Nguyễn Hoàng	Giang	7,5	9	8	1	13/10/2026	8h30	203-TA1	
176	205	CT090118	Phan Trường	Giang	7,5	10	8,3	1	13/10/2026	7h30	202-TA1	
177	561	AT210417	Vũ Nam	Giang	8,1	9	8,4	1	13/10/2026	9h30	202-TA1	
178	348	CT090119	Lê Thị	Hà	8,5	10	9	1	13/10/2026	8h30	201-TA1	
179	291	AT210518	Nguyễn Mạnh	Hà	8,4	10	8,9	1	13/10/2026	8h30	102-TA1	
180	206	DT080218	Phạm Hoàng	Hà	9	10	9,3	1	13/10/2026	7h30	202-TA1	
181	562	AT210118	Phạm Việt	Hà	8,5	9	8,7	1	13/10/2026	9h30	202-TA1	
182	292	AT210219	Đàm Minh	Hải	5,8	10	7,1	1	13/10/2026	8h30	102-TA1	
183	115	DT080115	Lê Tuấn	Hải	6,3	10	7,4	1	13/10/2026	7h30	102-TA1	
184	610	AT210119	Nguyễn Ngọc	Hải	7,5	10	8,3	1	13/10/2026	9h30	203-TA1	
185	473	DT080318	Nguyễn Văn	Hải	8,5	10	9	1	13/10/2026	9h30	102-TA1	
186	474	CT090217	Phạm Hoàng	Hải	6,2	10	7,3	1	13/10/2026	9h30	102-TA1	
187	611	DT080219	Trương Tuấn	Hải	8,5	10	9	1	13/10/2026	9h30	203-TA1	
188	293	DT080116	Vũ Minh	Hải	7,8	8	7,9	1	13/10/2026	8h30	102-TA1	
189	294	DT080319	Chu Minh	Hào	7	8	7,3	1	13/10/2026	8h30	102-TA1	
190	116	AT210319	Ma Văn	Hào	8,5	8	8,4	1	13/10/2026	7h30	102-TA1	
191	475	AT210220	Bùi Thu	Hằng	8	9	8,3	1	13/10/2026	9h30	102-TA1	

STT	SBD	Mã HVSV	Họ đệm	Tên	TP1	TP2	ĐQT	Lần thi	Ngày thi	Ca thi	Phòng	Ghi chú
192	207	AT210320	Vũ Đức	Hậu	7,5	10	8,3	1	13/10/2026	7h30	202-TA1	
193	173	DT080320	Đinh Thị	Hiên	8,5	10	9	1	13/10/2026	7h30	201-TA1	
194	387	AT210419	Nguyễn Thái	Hiên	7,5	9	8	1	13/10/2026	8h30	202-TA1	
195	349	DT080117	Phạm Thu	Hiên	8,5	10	9	1	13/10/2026	8h30	201-TA1	
196	295	AT210519	Đào Ngọc	Hiệp	6,5	9	7,3	1	13/10/2026	8h30	102-TA1	
197	476	DT080118	Nguyễn Văn	Hiệp	7	9	7,6	1	13/10/2026	9h30	102-TA1	
198	477	AT210420	Trần Hoàng	Hiệp	8	7	7,7	1	13/10/2026	9h30	102-TA1	
199	117	AT210520	Vũ Công	Hiệp	8,5	10	9	1	13/10/2026	7h30	102-TA1	
200	296	CT090218	Vũ Minh	Hiệp	8,1	10	8,7	1	13/10/2026	8h30	102-TA1	
201	612	AT210321	Bùi Minh	Hiệu	8,2	7	7,8	1	13/10/2026	9h30	203-TA1	
202	118	AT210222	Bùi Minh	Hiệu	8,1	10	8,7	1	13/10/2026	7h30	102-TA1	
203	350	AT210421	Cao Trọng	Hiệu	8,3	9	8,5	1	13/10/2026	8h30	201-TA1	
204	521	AT210120	Đinh Văn	Hiệu	6,8	10	7,8	1	13/10/2026	9h30	201-TA1	
205	297	DT080321	Hà Quang	Hiệu	6,9	10	7,8	1	13/10/2026	8h30	102-TA1	
206	174	CT090318	Nguyễn Trung	Hiệu	8,1	10	8,7	1	13/10/2026	7h30	201-TA1	
207	563	CT090319	Nguyễn Trung	Hiệu	8,5	10	9	1	13/10/2026	9h30	202-TA1	
208	208	DT080119	Nguyễn Văn	Hiệu	8,5	9	8,7	1	13/10/2026	7h30	202-TA1	
209	564	AT210422	Nguyễn Văn	Hiệu	9	10	9,3	1	13/10/2026	9h30	202-TA1	
210	565	AT210322	Nguyễn Việt	Hiệu	7,5	8	7,7	1	13/10/2026	9h30	202-TA1	
211	298	AT210121	Phạm Minh	Hiệu	7,5	10	8,3	1	13/10/2026	8h30	102-TA1	
212	119	AT210221	Tạ Minh	Hiệu	7,7	10	8,4	1	13/10/2026	7h30	102-TA1	
213	613	CT090120	Trần Trung	Hiệu	7,5	9	8	1	13/10/2026	9h30	203-TA1	
214	175	DT080120	Trương Minh	Hiệu	7,5	9	8	1	13/10/2026	7h30	201-TA1	
215	614	DT080322	Bùi Thị	Hoa	8,5	10	9	1	13/10/2026	9h30	203-TA1	
216	299	AT210122	Lâm Ngọc	Hoàng	5,5	10	6,9	1	13/10/2026	8h30	102-TA1	
217	351	AT210521	Lê Việt	Hoàng	7	10	7,9	1	13/10/2026	8h30	201-TA1	
218	388	DT080122	Nguyễn Công Minh	Hoàng	7	9	7,6	1	13/10/2026	8h30	202-TA1	
219	566	DT080220	Nguyễn Danh	Hoàng	7	8	7,3	1	13/10/2026	9h30	202-TA1	
220	300	AT210522	Nguyễn Thọ	Hoàng	8,1	10	8,7	1	13/10/2026	8h30	102-TA1	
221	567	DT080121	Thái Hữu	Hoàng	7	8	7,3	1	13/10/2026	9h30	202-TA1	
222	176	DT080221	Trần Nhật	Hoàng	6,5	8	7	1	13/10/2026	7h30	201-TA1	
223	389	AT210123	Vô Khắc	Hợp	8,1	9	8,4	1	13/10/2026	8h30	202-TA1	
224	522	CT090121	Vì Văn	Huân	7,7	9	8,1	1	13/10/2026	9h30	201-TA1	
225	523	CT090220	Hoàng Huy	Hùng	8,3	10	8,8	1	13/10/2026	9h30	201-TA1	
226	524	AT210224	Nguyễn Tuấn	Hùng	7	9	7,6	1	13/10/2026	9h30	201-TA1	
227	568	AT210223	Nguyễn Việt	Hùng	7,5	10	8,3	1	13/10/2026	9h30	202-TA1	
228	177	CT090219	Phạm Tuấn	Hùng	7,2	10	8	1	13/10/2026	7h30	201-TA1	
229		DT060224	Đinh Quang	Huy	N100	N100	N100	1				Cắm thi
230	569	AT210125	Đỗ Hữu	Huy	9	9	9	1	13/10/2026	9h30	202-TA1	
231	525	AT210325	Hoàng Gia	Huy	8,5	10	9	1	13/10/2026	9h30	201-TA1	
232	209	CT090221	Kim Gia	Huy	5,5	8	6,3	1	13/10/2026	7h30	202-TA1	
233	434	AT210425	Lê Hoàng	Huy	6,4	10	7,5	1	13/10/2026	8h30	203-TA1	
234	478	DT080226	Lò Mạnh	Huy	7,5	9	8	1	13/10/2026	9h30	102-TA1	
235	178	AT210426	Mai Quang	Huy	8	9	8,3	1	13/10/2026	7h30	201-TA1	
236	570	CT090321	Nguyễn Đình	Huy	7,5	10	8,3	1	13/10/2026	9h30	202-TA1	
237	435	CT090122	Nguyễn Đình Quang	Huy	9	9	9	1	13/10/2026	8h30	203-TA1	
238	390	CT090322	Nguyễn Đức	Huy	8,5	10	9	1	13/10/2026	8h30	202-TA1	
239	391	CT090323	Nguyễn Hữu	Huy	10	10	10	1	13/10/2026	8h30	202-TA1	
240	392	DT080225	Nguyễn Lâm	Huy	8,5	10	9	1	13/10/2026	8h30	202-TA1	
241	210	DT080126	Nguyễn Ngọc	Huy	7,5	9	8	1	13/10/2026	7h30	202-TA1	
242	120	DT080125	Nguyễn Quang	Huy	6,5	8	7	1	13/10/2026	7h30	102-TA1	
243	479	AT210225	Nguyễn Quang	Huy	7,5	9	8	1	13/10/2026	9h30	102-TA1	
244	255	AT210226	Nguyễn Quang	Huy	8,5	10	9	1	13/10/2026	7h30	203-TA1	
245	179	CT090123	Nguyễn Văn	Huy	9,8	10	9,9	1	13/10/2026	7h30	201-TA1	
246	615	CT090224	Nguyễn Văn	Huy	8,4	10	8,9	1	13/10/2026	9h30	203-TA1	
247	121	AT210124	Nguyễn Xuân	Huy	8,5	10	9	1	13/10/2026	7h30	102-TA1	
248	480	CT090324	Phạm Trịnh Gia	Huy	10	10	10	1	13/10/2026	9h30	102-TA1	
249	393	AT210326	Trần Quang	Huy	5	7	5,6	1	13/10/2026	8h30	202-TA1	
250	394	CT090222	Trần Quốc	Huy	8,4	10	8,9	1	13/10/2026	8h30	202-TA1	
251	526	CT090223	Vũ Quang	Huy	9	10	9,3	1	13/10/2026	9h30	201-TA1	
252	571	AT210525	Nguyễn Đàm Thu	Huyền	7,5	10	8,3	1	13/10/2026	9h30	202-TA1	
253	572	CT090124	Chu Thế	Huỳnh	7	8	7,3	1	13/10/2026	9h30	202-TA1	
254	616	DT080227	Đoàn Trọng	Huỳnh	8,5	10	9	1	13/10/2026	9h30	203-TA1	
255	352	AT210324	Kiều Tuấn	Hưng	7,5	10	8,3	1	13/10/2026	8h30	201-TA1	
256	617	AT210323	Nguyễn Duy	Hưng	8,5	10	9	1	13/10/2026	9h30	203-TA1	
257	211	AT210424	Nguyễn Trương Quang	Hưng	7,5	9	8	1	13/10/2026	7h30	202-TA1	
258	122	DT080123	Nguyễn Xuân	Hưng	8,5	10	9	1	13/10/2026	7h30	102-TA1	

STT	SBD	Mã HVSV	Họ đệm	Tên	TP1	TP2	ĐQT	Lần thi	Ngày thi	Ca thi	Phòng	Ghi chú
259	481	AT210423	Trần Thế	Hưng	8,2	10	8,7	1	13/10/2026	9h30	102-TA1	
260	482	DT080222	Trần Xuân	Hưng	6,7	10	7,7	1	13/10/2026	9h30	102-TA1	
261	573	CT090320	Triệu Việt	Hưng	9,2	10	9,4	1	13/10/2026	9h30	202-TA1	
262	123	AT210523	Vũ Đình	Hưng	8,5	10	9	1	13/10/2026	7h30	102-TA1	
263	256	AT210524	Lê Duy	Hường	7	8	7,3	1	13/10/2026	7h30	203-TA1	
264	257	DT080223	Nhữ Thị	Hường	7,5	9	8	1	13/10/2026	7h30	203-TA1	
265	353	DT080124	Phạm Thu	Hương	7,5	9	8	1	13/10/2026	8h30	201-TA1	
266	618	DT080224	Trương Văn	Hường	8,5	10	9	1	13/10/2026	9h30	203-TA1	
267	527	AT210526	Nguyễn Đăng	Khải	4,1	10	5,9	1	13/10/2026	9h30	201-TA1	
268	528	AT210126	Đặng Nguyễn	Khánh	8,5	10	9	1	13/10/2026	9h30	201-TA1	
269	619	DT080127	Bùi Ngọc	Khánh	7,5	10	8,3	1	13/10/2026	9h30	203-TA1	
270	258	AT210228	Bùi Quang	Khánh	6	7	6,3	1	13/10/2026	7h30	203-TA1	
271	574	CT090226	Dương Duy	Khánh	8,3	10	8,8	1	13/10/2026	9h30	202-TA1	
272	575	DT080228	Đỗ Duy	Khánh	7,5	9	8	1	13/10/2026	9h30	202-TA1	
273	301	AT210528	Đỗ Nam	Khánh	6,5	9	7,3	1	13/10/2026	8h30	102-TA1	
274	302	AT210328	Giáp Đăng	Khánh	7,4	10	8,2	1	13/10/2026	8h30	102-TA1	
275	576	AT210327	Hoàng Ngọc	Khánh	8	9	8,3	1	13/10/2026	9h30	202-TA1	
276	124	AT210428	Lê Nam	Khánh	4,5	9	5,9	1	13/10/2026	7h30	102-TA1	
277	396	CT090225	Lưu Minh	Khánh	8,8	10	9,2	1	13/10/2026	8h30	202-TA1	
278	483	AT210229	Ngô Văn	Khánh	7	8	7,3	1	13/10/2026	9h30	102-TA1	
279	529	AT210127	Nguyễn Duy	Khánh	8,8	10	9,2	1	13/10/2026	9h30	201-TA1	
280	436	AT210329	Nguyễn Nam	Khánh	7,5	10	8,3	1	13/10/2026	8h30	203-TA1	
281	354	AT210427	Nông Quốc	Khánh	6,7	10	7,7	1	13/10/2026	8h30	201-TA1	
282	395	AT210227	Phạm Lê	Khanh	8	9	8,3	1	13/10/2026	8h30	202-TA1	
283	303	DT080324	Trần Quốc	Khánh	8,5	10	9	1	13/10/2026	8h30	102-TA1	
284	530	AT210330	Phạm Hữu	Khiêm	9,4	7	8,7	1	13/10/2026	9h30	201-TA1	
285	620	CT090326	Hà Danh	Khoa	7,5	9	8	1	13/10/2026	9h30	203-TA1	
286	621	AT210529	Nguyễn Đăng	Khôi	8,5	7	8,1	1	13/10/2026	9h30	203-TA1	
287	304	AT210430	Nguyễn Minh	Khôi	8,4	10	8,9	1	13/10/2026	8h30	102-TA1	
288	397	AT210429	Phạm Cao	Khôi	8,3	10	8,8	1	13/10/2026	8h30	202-TA1	
289		CT090125	Lâm Văn	Khuê	N25	N25	N25	1				Cấm thi
290	577	DT080325	Ngô Khắc	Kiên	9	10	9,3	1	13/10/2026	9h30	202-TA1	
291	125	DT080128	Nguyễn Đức	Kiên	6,3	10	7,4	1	13/10/2026	7h30	102-TA1	
292	398	AT210530	Nguyễn Trung	Kiên	8,5	10	9	1	13/10/2026	8h30	202-TA1	
293	484	CT090126	Nguyễn Văn	Kiên	7,5	10	8,3	1	13/10/2026	9h30	102-TA1	
294		CT090227	Nguyễn Văn	Kiên	0	0	0	1				Cấm thi
295	485	DT080326	Trần Quang	Kiên	8,5	9	8,7	1	13/10/2026	9h30	102-TA1	
296	578	DT080327	Lê Phạm Tuấn	Kiệt	8,5	10	9	1	13/10/2026	9h30	202-TA1	
297	437	DT080129	Nguyễn Tuấn	Kiệt	7,5	9	8	1	13/10/2026	8h30	203-TA1	
298	486	AT210129	Nguyễn Đình	Kỳ	8,4	10	8,9	1	13/10/2026	9h30	102-TA1	
299	259	CT090228	Nguyễn Vũ	Kỳ	7	8	7,3	1	13/10/2026	7h30	203-TA1	
300	212	AT210130	Lê Phạm Thị	Lài	8,5	10	9	1	13/10/2026	7h30	202-TA1	
301	399	DT080131	Bùi Tùng	Lâm	8,5	9	8,7	1	13/10/2026	8h30	202-TA1	
302	487	DT080328	Lê Duy	Lâm	8,5	10	9	1	13/10/2026	9h30	102-TA1	
303	400	AT210231	Mai Bảo	Lâm	8,5	10	9	1	13/10/2026	8h30	202-TA1	
304	213	AT210331	Nguyễn Hồ Bảo	Lâm	6	7	6,3	1	13/10/2026	7h30	202-TA1	
305	260	AT210257	Nguyễn Phú	Lâm	7	9	7,6	1	13/10/2026	7h30	203-TA1	
306	488	AT210230	Trần Quang	Lâm	5,5	8	6,3	1	13/10/2026	9h30	102-TA1	
307	126	DT080130	Trần Quang	Lâm	8,5	10	9	1	13/10/2026	7h30	102-TA1	
308		AT210131	Vũ Tùng	Lâm	5,9	10	7,1	1				Nợ HP
309	489	AT210432	Bùi Quang	Linh	8,5	10	9	1	13/10/2026	9h30	102-TA1	
310	401	AT210531	Lưu Nhật	Linh	7,5	10	8,3	1	13/10/2026	8h30	202-TA1	
311	214	AT210132	Nguyễn Thị Ngọc	Linh	8,5	10	9	1	13/10/2026	7h30	202-TA1	
312	305	AT210532	Nguyễn Thùy	Linh	7	10	7,9	1	13/10/2026	8h30	102-TA1	
313	306	CT090327	Trịnh Thị	Linh	8,5	10	9	1	13/10/2026	8h30	102-TA1	
314	180	AT210431	Trương Vũ Cẩm	Linh	7,5	9	8	1	13/10/2026	7h30	201-TA1	
315	531	AT210332	Từ Thị Khánh	Linh	8,5	10	9	1	13/10/2026	9h30	201-TA1	
316	579	DT080330	Bùi Minh	Long	9	10	9,3	1	13/10/2026	9h30	202-TA1	
317	215	AT210434	Cao Văn	Long	7,3	10	8,1	1	13/10/2026	7h30	202-TA1	
318	307	CT090127	Đặng Hoàng	Long	8,5	9	8,7	1	13/10/2026	8h30	102-TA1	
319	622	AT210433	Hà Văn	Long	8,3	10	8,8	1	13/10/2026	9h30	203-TA1	
320	580	AT210233	Lê Minh	Long	8	9	8,3	1	13/10/2026	9h30	202-TA1	
321	402	AT210232	Nguyễn Khả Đức	Long	7,5	10	8,3	1	13/10/2026	8h30	202-TA1	
322	216	CT090128	Nguyễn Tấn Hoàng	Long	8,7	10	9,1	1	13/10/2026	7h30	202-TA1	
323	127	CT090129	Nguyễn Thành	Long	9,4	8	9	1	13/10/2026	7h30	102-TA1	
324	532	AT210133	Nguyễn Thành	Long	9,5	10	9,7	1	13/10/2026	9h30	201-TA1	
325	128	AT210334	Nguyễn Việt Nhật	Long	5	7	5,6	1	13/10/2026	7h30	102-TA1	

STT	SBD	Mã HVSV	Họ đệm	Tên	TP1	TP2	ĐQT	Lần thi	Ngày thi	Ca thi	Phòng	Ghi chú
326	308	AT210333	Phạm Nhật	Long	5,9	10	7,1	1	13/10/2026	8h30	102-TA1	
327	309	AT210134	Thái Thành	Long	8,1	10	8,7	1	13/10/2026	8h30	102-TA1	
328	129	DT080132	Trần Hiền	Long	9,5	10	9,7	1	13/10/2026	7h30	102-TA1	
329	623	DT080329	Đinh Viêt	Lộc	8,5	10	9	1	13/10/2026	9h30	203-TA1	
330	130	CT090328	Đinh Tiến	Lợi	7,5	9	8	1	13/10/2026	7h30	102-TA1	
331	403	CT090229	Nguyễn Thành	Luân	7,5	9	8	1	13/10/2026	8h30	202-TA1	
332	131	DT080229	Nguyễn Văn	Luân	9,8	10	9,9	1	13/10/2026	7h30	102-TA1	
333	581	AT210533	Phan Thành	Luân	7,5	9	8	1	13/10/2026	9h30	202-TA1	
334	490	AT210534	Nguyễn Viêt Báo	Long	6,7	9	7,4	1	13/10/2026	9h30	102-TA1	
335	217	AT210234	Trần Thị Thanh	Mai	7,5	10	8,3	1	13/10/2026	7h30	202-TA1	
336	181	CT090329	Bùi Duy	Mạnh	8,5	10	9	1	13/10/2026	7h30	201-TA1	
337	132	DT080133	Nguyễn Duy	Mạnh	8,5	10	9	1	13/10/2026	7h30	102-TA1	
338	491	DT080230	Nguyễn Duy	Mạnh	7	9	7,6	1	13/10/2026	9h30	102-TA1	
339	492	CT090230	Nguyễn Đức	Mạnh	8,7	10	9,1	1	13/10/2026	9h30	102-TA1	
340	133	CT090130	Nguyễn Tiến	Mạnh	9	10	9,3	1	13/10/2026	7h30	102-TA1	
341	261	AT210235	Trương Đức	Mạnh	7,5	9	8	1	13/10/2026	7h30	203-TA1	
342	533	AT210535	Cao Tiên	Minh	8	8	8	1	13/10/2026	9h30	201-TA1	
343	218	DT080231	Khổng Lê	Minh	7,5	9	8	1	13/10/2026	7h30	202-TA1	
344	310	AT210136	Lê Văn	Minh	8,5	10	9	1	13/10/2026	8h30	102-TA1	
345	355	AT210536	Nguyễn Bình	Minh	7,5	9	8	1	13/10/2026	8h30	201-TA1	
346	134	AT210336	Nguyễn Công	Minh	8,4	10	8,9	1	13/10/2026	7h30	102-TA1	
347	135	AT210435	Nguyễn Nhật	Minh	8,2	9	8,4	1	13/10/2026	7h30	102-TA1	
348		DT080331	Nguyễn Nhật	Minh	N25	N25	N25	1				Cắm thi
349	438	CT090132	Nguyễn Quang	Minh	8,5	10	9	1	13/10/2026	8h30	203-TA1	
350	534	CT090231	Nguyễn Quang	Minh	7	8	7,3	1	13/10/2026	9h30	201-TA1	
351	439	DT080134	Nguyễn Tuấn	Minh	8,5	10	9	1	13/10/2026	8h30	203-TA1	
352	262	AT210135	Thái Duy	Minh	8,8	10	9,2	1	13/10/2026	7h30	203-TA1	
353	219	AT210436	Trần Đức	Minh	8,5	10	9	1	13/10/2026	7h30	202-TA1	
354	404	AT210335	Trần Thủy	Minh	8,5	10	9	1	13/10/2026	8h30	202-TA1	
355	136	CT090330	Vũ Nguyễn Đức	Minh	7	8	7,3	1	13/10/2026	7h30	102-TA1	
356	405	AT210337	Đặng Hoàng	Nam	8,5	10	9	1	13/10/2026	8h30	202-TA1	
357	137	AT210338	Đỗ Hoài	Nam	8,5	10	9	1	13/10/2026	7h30	102-TA1	
358	220	AT210236	Đỗ Hoài	Nam	7,5	10	8,3	1	13/10/2026	7h30	202-TA1	
359	582	AT210437	Đỗ Phương	Nam	8	10	8,6	1	13/10/2026	9h30	202-TA1	
360	221	DT080232	Lê Hồng	Nam	6,4	10	7,5	1	13/10/2026	7h30	202-TA1	
361	356	DT080332	Nguyễn Minh	Nam	9,3	10	9,5	1	13/10/2026	8h30	201-TA1	
362	263	AT210438	Nguyễn Ngọc	Nam	8,5	10	9	1	13/10/2026	7h30	203-TA1	
363	138	CT090232	Nguyễn Văn	Nam	8,5	10	9	1	13/10/2026	7h30	102-TA1	
364	535	AT210237	Nguyễn Văn Hoàng	Nam	9,1	10	9,4	1	13/10/2026	9h30	201-TA1	
365	583	CT090233	Đặng Thị	Nga	8,5	10	9	1	13/10/2026	9h30	202-TA1	
366	536	AT210537	Nông Thị	Nga	8,5	10	9	1	13/10/2026	9h30	201-TA1	
367	584	AT210538	Nguyễn Thị Kim	Ngân	7,5	10	8,3	1	13/10/2026	9h30	202-TA1	
368	311	AT210137	Trần Kim	Ngân	7,5	9	8	1	13/10/2026	8h30	102-TA1	
369	312	AT210138	Dư Trọng	Nghĩa	8,5	10	9	1	13/10/2026	8h30	102-TA1	
370	440	CT090331	Lê Bá	Nghĩa	7,5	9	8	1	13/10/2026	8h30	203-TA1	
371	313	CT090234	Vương Khả	Nghĩa	7,5	9	8	1	13/10/2026	8h30	102-TA1	
372	406	DT080233	Bùi Bích	Ngọc	9	10	9,3	1	13/10/2026	8h30	202-TA1	
373	222	AT210238	Bùi Thị Kim	Ngọc	9,2	10	9,4	1	13/10/2026	7h30	202-TA1	
374	441	DT080136	Phan Yến	Ngọc	6,9	10	7,8	1	13/10/2026	8h30	203-TA1	
375	223	CT090332	Đỗ Đức	Nguyễn	7,5	9	8	1	13/10/2026	7h30	202-TA1	
376	493	DT080234	Ngô Sỹ	Nguyễn	7	7	7	1	13/10/2026	9h30	102-TA1	
377	494	CT090133	Nguyễn Trung	Nguyễn	7,5	10	8,3	1	13/10/2026	9h30	102-TA1	
378	182	AT210239	Nguyễn Tuấn	Nguyễn	7,5	10	8,3	1	13/10/2026	7h30	201-TA1	
379	407	AT210339	Bùi Thanh	Nhân	8,7	10	9,1	1	13/10/2026	8h30	202-TA1	
380	224	DT080235	Hoàng Viêt	Nhật	7,2	9	7,7	1	13/10/2026	7h30	202-TA1	
381	357	CT090333	Lương Quang	Nhật	6,5	8	7	1	13/10/2026	8h30	201-TA1	
382	139	CT090134	Nguyễn Xuân	Nhật	8,5	8	8,4	1	13/10/2026	7h30	102-TA1	
383	358	AT210439	Bùi Quỳnh	Như	8,5	10	9	1	13/10/2026	8h30	201-TA1	
384	495	AT210440	Nguyễn Trần Thái	Ninh	9,1	8	8,8	1	13/10/2026	9h30	102-TA1	
385	225	CT090334	Chữ Thanh	Phong	7,5	9	8	1	13/10/2026	7h30	202-TA1	
386	496	AT210539	Hoàng Hữu	Phong	8,5	10	9	1	13/10/2026	9h30	102-TA1	
387	442	AT210540	Ngô Thọ Kỳ	Phong	7,5	8	7,7	1	13/10/2026	8h30	203-TA1	
388	497	DT080236	Vũ Tuấn	Phong	8,5	10	9	1	13/10/2026	9h30	102-TA1	
389	359	AT210240	Dương Xuân	Phú	6,5	9	7,3	1	13/10/2026	8h30	201-TA1	
390	264	AT210139	Đàm Văn	Phú	6,9	10	7,8	1	13/10/2026	7h30	203-TA1	
391		AT210140	Trịnh Hữu	Phú	5	7	5,6	1				Nợ HP
392	265	AT210342	Đặng Hồng	Phúc	7,5	9	8	1	13/10/2026	7h30	203-TA1	

STT	SBD	Mã HVSV	Họ đệm	Tên	TP1	TP2	ĐQT	Lần thi	Ngày thi	Ca thi	Phòng	Ghi chú
393	266	AT210341	Hoàng Minh	Phúc	8,5	10	9	1	13/10/2026	7h30	203-TA1	
394	498	DT080333	Lê Đình	Phúc	9	10	9,3	1	13/10/2026	9h30	102-TA1	
395	499	CT090135	Nguyễn Hoàng	Phúc	7	10	7,9	1	13/10/2026	9h30	102-TA1	
396	314	AT210241	Nguyễn Hồng	Phúc	8,3	8	8,2	1	13/10/2026	8h30	102-TA1	
397		DT060140	Nguyễn Trí	Phúc	N25	N25	N25	1				Cấm thi
398	267	CT090235	Nguyễn Trọng	Phúc	7	8	7,3	1	13/10/2026	7h30	203-TA1	
399	140	CT090136	Vũ Hữu	Phúc	8,5	10	9	1	13/10/2026	7h30	102-TA1	
400	268	CT090236	Trần Hoàng	Phước	8,8	10	9,2	1	13/10/2026	7h30	203-TA1	
401	408	CT090237	Nguyễn Minh	Phương	7	8	7,3	1	13/10/2026	8h30	202-TA1	
402	226	DT080139	Hoàng Văn	Quang	8,5	10	9	1	13/10/2026	7h30	202-TA1	
403	624	DT080239	Hồ Văn	Quang	7,7	10	8,4	1	13/10/2026	9h30	203-TA1	
404	409	DT080138	Lê Vinh	Quang	6,5	10	7,6	1	13/10/2026	8h30	202-TA1	
405	500	AT210242	Nguyễn Đình	Quang	9,1	10	9,4	1	13/10/2026	9h30	102-TA1	
406	227	DT080335	Nguyễn Đức Việt	Quang	8,5	9	8,7	1	13/10/2026	7h30	202-TA1	
407	501	AT210143	Nguyễn Minh	Quang	7,5	10	8,3	1	13/10/2026	9h30	102-TA1	
408	410	AT210142	Trần Minh	Quang	8	10	8,6	1	13/10/2026	8h30	202-TA1	
409	537	DT080334	Đỗ Hồng	Quân	6,9	10	7,8	1	13/10/2026	9h30	201-TA1	
410	315	DT080238	Lê Hữu	Quân	7,5	9	8	1	13/10/2026	8h30	102-TA1	
411	443	DT080237	Mai Văn	Quân	8,5	10	9	1	13/10/2026	8h30	203-TA1	
412	538	AT210441	Nguyễn Văn	Quân	7,5	10	8,3	1	13/10/2026	9h30	201-TA1	
413	444	AT210442	Phạm Anh	Quân	4,5	10	6,2	1	13/10/2026	8h30	203-TA1	
414	228	CT090238	Phạm Anh	Quân	8,9	8	8,6	1	13/10/2026	7h30	202-TA1	
415	625	AT210542	Phạm Minh	Quân	7,5	9	8	1	13/10/2026	9h30	203-TA1	
416		DT080137	Trần Minh	Quân	7	7,5	7,2	1				Nợ HP
417	316	AT210541	Trần Nhật Minh	Quân	7,5	8	7,7	1	13/10/2026	8h30	102-TA1	
418	269	CT090335	Lê Ngọc	Quốc	8	10	8,6	1	13/10/2026	7h30	203-TA1	
419	585	CT090336	Nguyễn Minh	Quý	8,5	10	9	1	13/10/2026	9h30	202-TA1	
420	586	DT080336	Trần Minh	Quý	8,5	10	9	1	13/10/2026	9h30	202-TA1	
421	317	DT080337	Chu Văn	Quyên	4,3	9	5,7	1	13/10/2026	8h30	102-TA1	
422	411	CT090337	Nguyễn Thảo	Quyên	7,5	8	7,7	1	13/10/2026	8h30	202-TA1	
423	318	AT210243	Tống Nhật	Quyên	7,5	9	8	1	13/10/2026	8h30	102-TA1	
424	360	AT210344	Lữ Như	Quỳnh	8,5	10	9	1	13/10/2026	8h30	201-TA1	
425	626	AT210343	Nguyễn Như	Quỳnh	7,5	10	8,3	1	13/10/2026	9h30	203-TA1	
426	627	AT210443	Hoàng Văn	Sáng	7,6	10	8,3	1	13/10/2026	9h30	203-TA1	
427	539	AT210444	Nguyễn Ánh	Sáng	7,9	10	8,5	1	13/10/2026	9h30	201-TA1	
428	229	CT090338	Nguyễn Bá	Sáng	5	10	6,5	1	13/10/2026	7h30	202-TA1	
429	230	AT210144	Đặng Minh	Son	8,5	10	9	1	13/10/2026	7h30	202-TA1	
430	319	AT210244	Đặng Thế	Son	8,5	10	9	1	13/10/2026	8h30	102-TA1	
431	445	AT210544	Lê Tài	Son	7,5	10	8,3	1	13/10/2026	8h30	203-TA1	
432	232	AT210543	Nguyễn Hồng	Son	8,5	9	8,7	1	13/10/2026	7h30	202-TA1	
433	231	AT210245	Nguyễn Hồng	Son	7,5	8	7,7	1	13/10/2026	7h30	202-TA1	
434	270	CT090137	Nguyễn Lê Ngọc	Son	9	10	9,3	1	13/10/2026	7h30	203-TA1	
435		DT080240	Nguyễn Thế	Son	8,5	10	9	1				Nợ HP
436	446	DT080140	Trần Nguyễn Nam	Son	7,5	10	8,3	1	13/10/2026	8h30	203-TA1	
437	141	AT210346	Nguyễn Văn	Tài	9,1	10	9,4	1	13/10/2026	7h30	102-TA1	
438	628	DT080339	Nguyễn Công Thiện	Tâm	7	8	7,3	1	13/10/2026	9h30	203-TA1	
439	412	AT210445	Nguyễn Đức	Tấn	7,5	9	8	1	13/10/2026	8h30	202-TA1	
440	142	DT080340	Nguyễn Văn	Thạch	8,5	10	9	1	13/10/2026	7h30	102-TA1	
441	143	DT080341	Đỗ Duy	Thái	6,5	8	7	1	13/10/2026	7h30	102-TA1	
442		CT090138	Nguyễn Ngọc	Thái	0	N25	N25	1				Cấm thi
443	144	AT210446	Quách An	Thái	8,5	10	9	1	13/10/2026	7h30	102-TA1	
444	320	DT080142	Triệu Quốc	Thái	7,2	10	8	1	13/10/2026	8h30	102-TA1	
445	145	CT090339	Bùi Đức	Thành	8,5	10	9	1	13/10/2026	7h30	102-TA1	
446	629	DT080242	Hoàng Thị Phương	Thanh	9	10	9,3	1	13/10/2026	9h30	203-TA1	
447	233	CT090241	Nguyễn Chí	Thanh	8,4	10	8,9	1	13/10/2026	7h30	202-TA1	
448	234	CT090139	Nguyễn Công	Thành	8,5	10	9	1	13/10/2026	7h30	202-TA1	
449	540	AT210247	Nguyễn Tiến	Thành	6,5	10	7,6	1	13/10/2026	9h30	201-TA1	
450	447	DT080243	Nguyễn Tiến	Thành	7,5	9	8	1	13/10/2026	8h30	203-TA1	
451	587	AT210347	Nguyễn Văn	Thành	6,4	10	7,5	1	13/10/2026	9h30	202-TA1	
452	502	AT210246	Nguyễn Văn	Thành	7,5	10	8,3	1	13/10/2026	9h30	102-TA1	
453	183	DT080244	Phạm Xuân	Thành	8	10	8,6	1	13/10/2026	7h30	201-TA1	
454	321	CT090140	Phan Quang	Thành	7,5	9	8	1	13/10/2026	8h30	102-TA1	
455	184	AT210146	Thái Đức	Thành	7	8,5	7,5	1	13/10/2026	7h30	201-TA1	
456	588	DT080144	Trần Đức	Thành	7,5	10	8,3	1	13/10/2026	9h30	202-TA1	
457	235	AT210447	Nguyễn Thị	Thảo	8,5	10	9	1	13/10/2026	7h30	202-TA1	
458	413	AT210546	Bùi Gia	Thăng	7	9	7,6	1	13/10/2026	8h30	202-TA1	
459	322	AT210545	Nguyễn Phú	Thăng	7,5	9	8	1	13/10/2026	8h30	102-TA1	

STT	SBD	Mã HVSV	Họ đệm	Tên	TP1	TP2	ĐQT	Lần thi	Ngày thi	Ca thi	Phòng	Ghi chú
460		CT090239	Nguyễn Thọ	Thắng	7	8	7,3	1				Nợ HP
461	236	DT080241	Nguyễn Văn	Thắng	8,7	10	9,1	1	13/10/2026	7h30	202-TA1	
462	323	CT090240	Tạ Ngọc	Thắng	6,4	10	7,5	1	13/10/2026	8h30	102-TA1	
463	361	AT210145	Trần Đại	Thắng	8,5	10	9	1	13/10/2026	8h30	201-TA1	
464	324	DT080143	Trần Văn	Thắng	8	10	8,6	1	13/10/2026	8h30	102-TA1	
465	448	DT080343	Mai Văn	Thiêm	8,5	10	9	1	13/10/2026	8h30	203-TA1	
466	237	AT210548	Đặng Duy	Thịnh	10	10	10	1	13/10/2026	7h30	202-TA1	
467	185	DT080344	Khuông Việt	Thịnh	7	7,5	7,2	1	13/10/2026	7h30	201-TA1	
468	271	DT080145	Lê Quang	Thịnh	7	8	7,3	1	13/10/2026	7h30	203-TA1	
469	146	AT210547	Nguyễn Thái	Thịnh	8	9	8,3	1	13/10/2026	7h30	102-TA1	
470	325	CT090340	Nguyễn Văn Cường	Thịnh	7,5	10	8,3	1	13/10/2026	8h30	102-TA1	
471		AT210147	Phùng Thị	Thơm	8,5	10	9	1				Nợ HP
472	362	DT080146	Đinh Minh	Thuận	7,5	9	8	1	13/10/2026	8h30	201-TA1	
473	630	AT210148	Nguyễn Đức	Thuấn	7	8	7,3	1	13/10/2026	9h30	203-TA1	
474	503	DT080245	Nguyễn Hữu	Tiến	5,6	8	6,3	1	13/10/2026	9h30	102-TA1	
475	238	DT080147	Nguyễn Văn	Tiến	7,8	10	8,5	1	13/10/2026	7h30	202-TA1	
476	589	AT210248	Phan Đồng	Tiến	8	10	8,6	1	13/10/2026	9h30	202-TA1	
477	239	CT090341	Phan Minh	Tiến	7,5	10	8,3	1	13/10/2026	7h30	202-TA1	
478	147	CT090242	Trần Xuân	Tiến	8,5	10	9	1	13/10/2026	7h30	102-TA1	
479	415	CT090142	Trương Hoàng	Tiến	8	9	8,3	1	13/10/2026	8h30	202-TA1	
480	414	CT090342	Vũ Phạm Ngọc	Tiền	7,5	10	8,3	1	13/10/2026	8h30	202-TA1	
481	449	DT080346	Lê Đức	Toàn	8,5	10	9	1	13/10/2026	8h30	203-TA1	
482	272	AT210249	Nguyễn Mạnh	Toàn	7,5	10	8,3	1	13/10/2026	7h30	203-TA1	
483	504	CT090243	Đinh Thị Thanh	Trang	8,5	10	9	1	13/10/2026	9h30	102-TA1	
484	505	AT210450	Lê Hà	Trang	7,5	10	8,3	1	13/10/2026	9h30	102-TA1	
485	186	AT210449	Tạ Phương	Trang	7	10	7,9	1	13/10/2026	7h30	201-TA1	
486	187	AT210350	Vũ Huyền	Trang	8	10	8,6	1	13/10/2026	7h30	201-TA1	
487	416	AT210349	Nguyễn Quỳnh	Trâm	7	10	7,9	1	13/10/2026	8h30	202-TA1	
488	326	AT210550	Nguyễn Đức	Trí	7,5	8	7,7	1	13/10/2026	8h30	102-TA1	
489	541	CT090244	Võ Minh	Trí	8,7	9	8,8	1	13/10/2026	9h30	201-TA1	
490	148	AT210149	Lê Đức	Triết	9	10	9,3	1	13/10/2026	7h30	102-TA1	
491	542	AT210258	Bùi Hoàng	Triệu	8	10	8,6	1	13/10/2026	9h30	201-TA1	
492	417	AT210150	Vì Thị Kiều	Trinh	8,5	10	9	1	13/10/2026	8h30	202-TA1	
493	149	AT210250	Đặng Văn	Trọng	7	10	7,9	1	13/10/2026	7h30	102-TA1	
494	327	DT080246	Nguyễn Phú	Trọng	5,2	9	6,3	1	13/10/2026	8h30	102-TA1	
495	418	CT090245	Phạm Thanh	Trúc	8,5	10	9	1	13/10/2026	8h30	202-TA1	
496	419	AT210251	Bùi Thế	Trung	9,5	9	9,4	1	13/10/2026	8h30	202-TA1	
497		CT090144	Đặng Quang	Trung	N25	N25	N25	1				Cắm thi
498	590	AT210351	Đỗ Kiên	Trung	7,5	10	8,3	1	13/10/2026	9h30	202-TA1	
499	150	AT210352	Lê Hoàng	Trung	7,1	10	8	1	13/10/2026	7h30	102-TA1	
500	363	DT080247	Ngô Văn	Trung	7,5	9	8	1	13/10/2026	8h30	201-TA1	
501	450	CT090145	Phạm Trần Chí	Trung	8,5	10	9	1	13/10/2026	8h30	203-TA1	
502	364	CT090343	Tiểu Quang	Trung	7,5	9	8	1	13/10/2026	8h30	201-TA1	
503	591	CT090344	Bùi Xuân	Trường	7,5	10	8,3	1	13/10/2026	9h30	202-TA1	
504	592	DT080345	Đỗ Mạnh	Trường	8,5	10	9	1	13/10/2026	9h30	202-TA1	
505	151	AT210451	Tô Đình	Trường	8,5	9	8,7	1	13/10/2026	7h30	102-TA1	
506		AT210452	Đàm Đức	Tú	4,3	10	6	1				Nợ HP
507	506	DT080148	Hoàng Anh	Tú	7,5	9	8	1	13/10/2026	9h30	102-TA1	
508	507	CT090345	Lê Minh	Tú	7	8	7,3	1	13/10/2026	9h30	102-TA1	
509	273	CT090146	Ngô Văn	Tú	8,5	9	8,7	1	13/10/2026	7h30	203-TA1	
510	508	AT210552	Nguyễn Văn	Tú	7,5	9	8	1	13/10/2026	9h30	102-TA1	
511		AT210551	Nông Tuấn	Tú	6,7	10	7,7	1				Nợ HP
512	451	DT080149	Trần Ngọc	Tú	8	9,5	8,5	1	13/10/2026	8h30	203-TA1	
513	240	DT080347	Vũ Ngọc	Tú	9,1	10	9,4	1	13/10/2026	7h30	202-TA1	
514	152	CT090147	Cao Ngọc	Tuấn	8,5	10	9	1	13/10/2026	7h30	102-TA1	
515	593	CT090247	Đinh Công	Tuấn	8,5	8	8,4	1	13/10/2026	9h30	202-TA1	
516	328	AT210353	Đỗ Anh	Tuấn	6,7	10	7,7	1	13/10/2026	8h30	102-TA1	
517	509	DT080249	Hoàng Anh	Tuấn	8,5	10	9	1	13/10/2026	9h30	102-TA1	
518	329	CT090346	Hoàng Mạnh	Tuấn	7,5	10	8,3	1	13/10/2026	8h30	102-TA1	
519	365	AT210253	Lê Huy	Tuấn	8,5	10	9	1	13/10/2026	8h30	201-TA1	
520	510	DT080150	Lê Văn	Tuấn	6,5	7	6,7	1	13/10/2026	9h30	102-TA1	
521	330	DT080349	Nguyễn Huy	Tuấn	8	9	8,3	1	13/10/2026	8h30	102-TA1	
522	631	DT080248	Nguyễn Sỹ	Tuấn	7,5	9	8	1	13/10/2026	9h30	203-TA1	
523	274	AT210152	Nguyễn Thanh	Tuấn	8,5	10	9	1	13/10/2026	7h30	203-TA1	
524	452	AT210354	Phạm Ngọc	Tuấn	7,5	8	7,7	1	13/10/2026	8h30	203-TA1	
525	241	DT080348	Trần Anh	Tuấn	7,5	9	8	1	13/10/2026	7h30	202-TA1	
526	242	AT210252	Trần Ngô Vi	Tuấn	8,5	10	9	1	13/10/2026	7h30	202-TA1	

STT	SBD	Mã HVSV	Họ đệm	Tên	TP1	TP2	ĐQT	Lần thi	Ngày thi	Ca thi	Phòng	Ghi chú
527	594	AT210454	Bùi Quang	Tùng	6,5	8	7	1	13/10/2026	9h30	202-TA1	
528	420	AT210553	Bùi Quang	Tùng	8,5	10	9	1	13/10/2026	8h30	202-TA1	
529	275	AT210453	Nguyễn Thanh	Tùng	7,4	10	8,2	1	13/10/2026	7h30	203-TA1	
530	453	AT210554	Nguyễn Xuân	Tùng	8,5	9	8,7	1	13/10/2026	8h30	203-TA1	
531	331	AT210153	Tô Cảnh	Tùng	7,5	9	8	1	13/10/2026	8h30	102-TA1	
532	276	CT090347	Trần Đức	Tùng	7	10	7,9	1	13/10/2026	7h30	203-TA1	
533	543	CT090248	Trần Văn	Tùng	8	10	8,6	1	13/10/2026	9h30	201-TA1	
534	153	AT210254	Đào Ngọc	Tuyên	7,9	8	7,9	1	13/10/2026	7h30	102-TA1	
535	511	DT080250	Đặng Ngọc	Tuyên	8,5	10	9	1	13/10/2026	9h30	102-TA1	
536	332	DT080350	Hoàng Công	Tuyên	6,5	10	7,6	1	13/10/2026	8h30	102-TA1	
537	277	CT090348	Ngô Trọng	Tuyên	8,5	9	8,7	1	13/10/2026	7h30	203-TA1	
538	333	AT210154	Lê Xuân	Tường	6,7	10	7,7	1	13/10/2026	8h30	102-TA1	
539	595	AT210255	Nguyễn Trí	Vĩ	8,5	10	9	1	13/10/2026	9h30	202-TA1	
540	243	AT210455	Bùi Quang	Việt	7,5	9	8	1	13/10/2026	7h30	202-TA1	
541	421	AT210355	Đào Quốc	Việt	8,5	10	9	1	13/10/2026	8h30	202-TA1	
542	154	CT090249	Lê Đức	Việt	6,5	8	7	1	13/10/2026	7h30	102-TA1	
543	155	AT210356	Nguyễn Quốc	Việt	6,9	10	7,8	1	13/10/2026	7h30	102-TA1	
544	454	CT090148	Phạm Văn	Việt	9,2	10	9,4	1	13/10/2026	8h30	203-TA1	
545		CT090349	Trần Đình Quang	Việt	8,5	9	8,7	1				Nợ HP
546	334	AT210456	Vi Hoàng	Việt	8	9	8,3	1	13/10/2026	8h30	102-TA1	
547	156	AT210555	Cao Quang	Vinh	8	9	8,3	1	13/10/2026	7h30	102-TA1	
548	596	CT090250	Nguyễn Trường	Vinh	8,9	10	9,2	1	13/10/2026	9h30	202-TA1	
549		AT210556	Phạm Phú	Vinh	7,5	8	7,7	1				Nợ HP
550	244	CT090149	Phạm Thành	Vinh	9,5	10	9,7	1	13/10/2026	7h30	202-TA1	
551	188	DT080251	Vũ Quang	Vinh	7	8	7,3	1	13/10/2026	7h30	201-TA1	
552	597	AT210155	Đỗ Ngọc Nguyên	Vũ	5,8	9	6,8	1	13/10/2026	9h30	202-TA1	
553	366	DT080152	Hoàng Anh	Vũ	7	8	7,3	1	13/10/2026	8h30	201-TA1	
554	422	AT210357	Lê Anh	Vũ	8	9	8,3	1	13/10/2026	8h30	202-TA1	
555	423	DT080151	Lương Trường	Vũ	8	9	8,3	1	13/10/2026	8h30	202-TA1	
556	245	CT090350	Nguyễn Anh	Vũ	9	10	9,3	1	13/10/2026	7h30	202-TA1	
557	512	CT090150	Nguyễn Long	Vũ	8,1	10	8,7	1	13/10/2026	9h30	102-TA1	
558	598	AT210256	Phạm Anh	Vũ	8,5	10	9	1	13/10/2026	9h30	202-TA1	
559	544	CT090251	Trần Đình	Vũ	8,5	10	9	1	13/10/2026	9h30	201-TA1	
560	632	DT080352	Trần Đình	Vũ	8,4	10	8,9	1	13/10/2026	9h30	203-TA1	
561	599	DT080252	Vi Minh	Vũ	7	8	7,3	1	13/10/2026	9h30	202-TA1	
562	455	AT210557	Hoàng Minh	Vương	8	10	8,6	1	13/10/2026	8h30	203-TA1	
563	600	AT210156	Vũ Khánh	Vy	9,6	8	9,1	1	13/10/2026	9h30	202-TA1	

Hà Nội, ngày 12 tháng 10 năm 2026

PHÒNG KT&ĐBCLĐT